

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN: ĐỊA LÝ 7

A/ Phần lý thuyết

1. Ô nhiễm không khí ở đới ôn hòa

Ô nhiễm không khí:

- + Hiện trạng: bầu khí quyển bị ô nhiễm nặng nề.
- + Nguyên nhân: khói bụi từ các nhà máy và phương tiện giao thông.
- + Hậu quả: tạo nên những trận mưa axit, tăng hiệu ứng nhà kính, làm thủng tầng ôzôn.

2. Sự thích nghi của sinh vật với môi trường hoang mạc :

- TỰ HẠN CHẾ SỰ THOÁT HƠI NƯỚC : LÁ TIÊU BIẾN THÀNH GAI, LÁ BỌC SẮP , ĐỘNG VẬT BAN NGÀY VÙI MÌNH VÀO TRONG CÁT VÀ KIẾM ĂN VÀO BAN ĐÊM
- TĂNG CƯỜNG DỰ TRỮ NƯỚC VÀ CHẤT DINH DƯỠNG : CÂY CÓ THÂN LÙN THẤP, RỄ TO VÀ DÀI. ĐỘNG VẬT CHỊU KHÓ ĐI XA TÌM THỨC ĂN VÀ NƯỚC UỐNG.

3.Sự thích nghi của sinh vật với môi trường đới lạnh

- Thực vật: ở vùng đài nguyên, thực vật chỉ phát triển vào mùa hạ, cây còi cọc, thấp lùn xen lẫn rêu địa y.
- Động vật:
 - + Có lớp mỡ, lông dày, bộ lông không thấm nước
 - + Một số loài ngủ đông hoặc đi trú đông
 - + Sống thành bầy, đàn.

4. Đặc điểm cư trú của con người ở vùng núi:

- Vùng núi thường là nơi cư trú của các dân tộc ít người .
- Mật độ dân số thấp.
- Người dân ở những vùng núi khác nhau trên Trái Đất có những đặc điểm cư trú khác nhau.

5. Các lục địa và các châu lục:

*Lục địa là khối đất liền rộng hàng triệu km² có biển và đại dương bao quanh.

-Có 6 lục địa : lục địa Á Âu , lục địa Phi , lục địa Bắc Mỹ, lục địa Nam Mỹ , lục địa Ôx-tray-li-a , lục địa Nam Cực.

*Châu lục bao gồm phần lục địa và các đảo, quần đảo chung quanh.

-Có 6 châu lục : châu Á , châu Âu , châu Mỹ , châu Phi , châu Nam Cực , châu Đại Dương.

6.Thiên nhiên châu Phi:

-*Vị trí địa lí- giới hạn:*

+Lãnh thổ kéo dài từ 37°B đến 35°N → Chủ yếu nằm giữa 2 chí tuyến và cân xứng qua xích đạo.

+ Có Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Hồng Hải, Địa Trung Hải bao quanh.

+ Châu lục có dạng khối, bờ biển ít bị cắt xẻ→ ít vịnh biển, bán đảo, đảo.

- *Địa hình:* Đơn giản, toàn bộ là khối sơn nguyên khổng lồ.

-*Khoáng sản:* Phong phú(vàng, kim cương, uranium, dầu mỏ, khí đốt...).

-*Khí hậu:* Nóng khô bậc nhất thế giới.

B/ PHÂN THỰC HÀNH

Câu 1 : Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa một số địa điểm ở châu Phi : hình 28.1 (TRANG 88 SGK)

Câu 2 : Đọc lược đồ tự nhiên, các môi trường tự nhiên châu Phi. (Vị trí, địa hình, Khoáng sản, các môi trường tự nhiên) : HÌNH 26.1 (TRANG 83 SGK), Hình 27.2 SGK.